

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN QUẢN LÝ CÔNG VÀ CHÍNH SÁCH
BẰNG TIẾNG ANH
(E-PMP)

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
QUY

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: CHÍNH

1. THÔNG TIN CHUNG

- *Tên học phần (Tiếng Việt):* **Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**
- *Tên học phần (Tiếng Anh):* **Viet Nam Communist Party History**
- *Mã học phần:* **LLLSD1102**
- *Thuộc khối kiến thức:* **Kiến thức đại cương/ General education**
- *Số tín chỉ:* **2**
- *Các học phần tiên quyết:* **Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học**

2. BỘ MÔN PHỤ TRÁCH: Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 5 học phần thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức.

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là một chuyên ngành, một bộ phận của khoa học lịch sử. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, như Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, là cả một pho lịch sử bằng vàng. Đó chính là tính khoa học, cách mạng, giá trị thực tiễn sâu sắc trong Cương lĩnh, đường lối của Đảng; là sự lãnh đạo đúng đắn, đáp ứng kịp thời những yêu cầu, nhiệm vụ do lịch sử đặt ra; những kinh nghiệm, bài học có tính quy luật, lý luận của cách mạng Việt Nam và những truyền thống vẻ vang của Đảng.

Nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng không chỉ nắm vững những sự kiện, cột mốc lịch sử mà cần thấu hiểu những vấn đề phong phú đó trong quá trình lãnh đạo và đấu tranh, để vận dụng, phát triển trong thời kỳ đổi mới toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Sách:

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2011), Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (Dành cho sinh viên Đại học, Cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội

- Tham khảo:

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2009), Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

2. Bộ giáo dục và đào tạo (2011), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội

4. Đảng Cộng sản Việt Nam, (1995-2018), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 1 đến tập 65, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội

5. Đảng Cộng sản Việt Nam, (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội

6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia. Hà Nội

7. *Hồ Chí Minh toàn tập*, (2011), tập 1 đến tập 15. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội

- Tài liệu khác:

NEU's eBooks and documents at <http://lic.neu.edu.vn/>

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1 (Kiến thức)	Nắm được kiến thức cơ bản đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong các thời kỳ lịch sử khác nhau và vận dụng những nội dung cơ bản trong đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam vào phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế xã hội của đất nước.	KT1	3
G2 (Kỹ năng)	Có kỹ năng tư duy và phản biện những vấn đề kinh tế xã hội của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử	KN4	3
G3 (Mức tự chủ và trách nhiệm)	Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời; có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	NLTC2	4

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mục tiêu học phần	CDR (CLO _{x.x})	Mô tả chuẩn đầu ra	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	CLO1.1	Nắm được kiến thức cơ bản đường lối, quan	2

(Kiến thức)		điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong các thời kỳ lịch sử khác nhau.	
	CLO1.2	Vận dụng những nội dung cơ bản trong đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam vào phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế xã hội của đất nước.	3
G2 (Kỹ năng)	CLO2.1	Có kỹ năng tư duy và phân biện những vấn đề kinh tế xã hội của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử	3
G3 (Mức tự chủ và trách nhiệm)	CLO3.1	Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời	4
	CLO3.2	Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	4

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá	Thời điểm	CDR học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Đánh giá quá trình học		Từ tuần 1 đến tuần 8		<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ tham gia lớp học đầy đủ. - Mức độ chuẩn bị bài học từ nhà (đầy đủ, kỹ lưỡng) - Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời) - Mức độ tham gia đặt câu hỏi với bài giảng của giảng viên (số lần và chất lượng 	10 %

				câu hỏi)	
Đánh giá bài thuyết trình theo nhóm	Chương 1,2,3,4	Tuần 2 đến tuần 8	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.2	- Mức độ hoàn thành bài tập nhóm, thuyết trình (đúng hạn, chất lượng nội dung và thuyết trình, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần).	20 %
Đánh giá giữa kỳ	Chương 1,2	Tuần 6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.2	- Mức độ hoàn thành bài tập cá nhân (đúng thời gian, chất lượng bài tập gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	20 %
Đánh giá cuối kỳ	Chương 1,2,3,4	Tuần 9	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.2	- Mức độ hoàn thành bài thi cá nhân cuối kỳ (chất lượng bài thi gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	50 %

*Học phần sử dụng phần mềm turnitin để đánh giá tính liên chính trong học thuật

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]

1-2	Chương 1: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	CLO1.1, CLO3.1	Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2 Dạy và học trên lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp)	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10% - Bài tập cá nhân: 20% - Bài tập nhóm, thuyết trình 20%
3-4	Chương 2: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1 CLO3.2	Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 3 Dạy và học trên lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp)	
5-6	Bài tập lớn Chương 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1 CLO3.2	Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 4 Dạy và học trên lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp)	
7-8	Chương 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018) Hệ thống kiến thức	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1 CLO3.2	Dạy và học trên lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp)	

9	Thi cuối kì	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1 CLO3.2	Bài thi cá nhân: 50%
---	-------------	--	----------------------

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên

- Sinh viên vắng quá 20% tổng số buổi học của học phần sẽ bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.

- Sinh viên nộp bài tập cá nhân và bài tập nhóm muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.

- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình.

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như

điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

TRƯỞNG BỘ MÔN

HIỆU TRƯỞNG